

Huế, ngày 12 tháng 4 năm 2024

Số: 29/2024/NQ-HĐQT

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế (sửa đổi, bổ sung lần thứ hai thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021);
- Căn cứ Nội dung và kết quả họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế ngày 12/4/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh (TH/KH)
1	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	276,130	292,878	106,06%
1.1	Hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn Thành phố	167,000	170,884	102,33%
1.2	Kinh doanh dịch vụ	63,180	65,763	104,09%
1.3	Kinh doanh xây lắp	45,000	56,231	124,96%
2	Lợi nhuận trước thuế	13,750	14,627	106,38%
3	Lợi nhuận sau thuế	11,536	12,475	108,13%
4	Thu nộp ngân sách	24,500	28,018	114,36%

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	So sánh (KH/TH)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	292,878	316,540	108,08%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,627	15,827	108,20%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,475	13,279	106,45%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	So sánh (KH/TH)
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	28,018	28,500	101,72%
5	Vốn Điều lệ: Trong đó:	Tỷ đồng	60,000	60,000	100,00%
	- Vốn Nhà nước 51%	Tỷ đồng	31,000	31,000	100,00%
	- Vốn cổ phần khác	Tỷ đồng	29,000	29,000	100,00%
6	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng/người /tháng	15.122.317	15.197.627	100,05%
7	Chia cổ tức (tỷ lệ %/VĐL)	%	10,39	11,00	105,87%

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024.

Một số nội dung chính như sau:

I. Thực hiện nhiệm vụ năm 2023

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã họp 29 đợt, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Những nội dung cơ bản mà Hội đồng quản trị đã quyết nghị như sau:

1. Công tác củng cố tổ chức, bộ máy tại Công ty:

- Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05/05/2023 đã thông qua Nghị quyết Đại hội, đồng thời đã triển khai thực hiện công tác bàn giao chức danh Kế toán trưởng thời điểm từ 01/07/2023 và chức danh người Đại diện phần vốn Nhà nước từ thời điểm 30/09/2023 và thời điểm bàn giao chức danh Chủ tịch HĐQT sau khi bầu chủ tịch HĐQT thay thế Chủ tịch HĐQT (Nghỉ hưu theo quy định), (Biên bản bàn giao đã thể hiện đầy đủ về trách nhiệm của bên giao và bên nhận bàn giao).

- Để thuận tiện trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo liên tục trước khi đ/c Chủ tịch HĐQT nghỉ hưu theo quy định. Ngày 04 tháng 07 năm 2023, Chủ tịch HĐQT Công ty là người Đại diện theo pháp luật thứ nhất, quản lý 60/51% vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế đã ủy quyền cho Ông Trần Quốc Khánh – TV HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty là người Đại diện theo pháp luật thứ 2, quản lý 40%/51% vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế, thực hiện theo giấy ủy quyền một số các công việc như sau:

+ Được quyền ký Quyết định bổ nhiệm các chức danh Trưởng, Phó các Phòng; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc Công ty;

+ Được toàn quyền ký các hồ sơ liên quan quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án đã hoàn thành và các dự án đang dở dang thuộc trách nhiệm chủ đầu tư, hiện tại chưa làm thủ tục quyết toán trình nộp cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Kể từ 1/10/2023 được toàn quyền ký tất cả các hồ sơ liên quan theo quy định tại mục 11.2.1 về phạm vi đại diện của Chủ tịch HĐQT - Điều 11 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 thông qua Đại hội cổ đông thường niên ngày 28 tháng 04 năm 2021.

2. Các chủ trương, giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

- Trong năm 2023, HĐQT đã triển khai Nghị quyết ĐHCĐ nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023, ban hành các Nghị quyết, các quyết định liên quan công tác triển khai nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2023, triển khai nhiệm vụ hoạt động kinh doanh theo đúng Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tuân thủ thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh và thực hiện theo các văn bản quy định hiện hành của nhà nước, triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh bằng nhiều biện pháp, giải pháp trong công tác chỉ đạo tiết kiệm chi phí sản xuất như: thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, tiếp tục thực hiện khoán chi phí sử dụng công cụ, dụng cụ, chi phí điện thoại, chi phí văn phòng phẩm và một số các khoản chi phí liên quan khác để đảm bảo lợi nhuận thực hiện sau thuế tăng 6% so với kế hoạch.

- Trong quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh cũng có nhiều thuận lợi trong tìm kiếm thị phần tăng doanh thu, nhưng bên cạnh đó cũng có nhiều khó khăn, do giá các loại nguyên vật liệu đầu vào đều tăng, tiền lương tối thiểu vùng cũng tăng, trong lúc định mức đơn giá UBND tỉnh ban hành từ năm 2016 đến nay vẫn chưa được điều chỉnh bổ sung (mặc dù Kiểm toán Nhà nước Khu vực II năm 2022 kiểm toán định mức đơn giá đối với lĩnh vực hoạt động công ích trên địa bàn toàn tỉnh, đã có ý kiến đề nghị các Sở Ban ngành liên quan và UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị ban hành theo Quyết định 2239/QĐ-UBND, ngày 16/9/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế) và UBND thành phố Huế thực hiện đặt hàng chỉ khoảng 86% đơn giá tỉnh ban hành.

- Với mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2023, HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng đ/c trong HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty để chỉ đạo, điều hành trên từng lĩnh vực công việc. Do đó trong năm 2023, doanh thu thực hiện đạt hơn 106% so với kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước giảm 15,63% là do giảm doanh thu lĩnh vực thi công xây lắp (công việc không duy trì thường xuyên), giảm tỷ lệ tương ứng so với dự kiến kế hoạch năm 2023 đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành biên bản và Nghị quyết về việc sử dụng nguồn vốn khấu hao để đầu tư mua phương tiện thiết bị và cải tạo sửa chữa nhà nghỉ công nhân, nhà để xe... Tổng nguồn vốn đầu tư là: 4.205.779.676 đồng; đồng thời trích khấu hao TSCĐ lò đốt của Nhật Bản tài trợ cho xử lý chất thải rắn đô thị và phục hồi bãi chôn lấp, giá trị thực tế của tài sản

3. Công tác cổ đông:

Tình hình cổ đông tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán, ngày 12/03/2024 (Thực hiện quyền bỏ phiếu).

	Số cổ đông	Cổ phần sở hữu	Trị giá (đồng)	Tỷ lệ % / VDL
1. Cổ đông nhà nước	02	3.060.000	30.600.000.000	51,000%
2. Cổ đông là người lao động và người đã nghỉ hưu	396	2.164.300	21.643.000.000	36,072%
3. Cổ đông chiến lược	01	705.700	7.057.000.000	11,762%
4. Cổ đông ngoài	30	70.000	700.000.000	1,166%
Tổng cộng	429	6.000.000	60.000.000.000	100,000%

Căn cứ Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc điều động và cử người đại diện phần vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ Công ty để ứng cử bầu vào thành viên HĐQT và HĐQT bầu ông Phan Lê Hiến giữ chức Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/12/2023, nắm giữ 60/51% phần vốn nhà nước: 18.360.000 cổ phần (Thay thế ông Nguyễn Hồng Sơn nghỉ hưu theo quy định); Ông Trần Quốc Khánh: TVHĐQT – Tổng Giám đốc, nắm giữ 40/51%: 1.224.000 cổ phần, tổng số cổ phần sở hữu 51% vốn nhà nước là: 3.060.000 cổ phần; 395 cổ đông là CBCNV và người lao động trong Công ty và số cổ đông đã nghỉ hưu, sở hữu 2.164.300 cổ phần; 01 cổ đông chiến lược là Công ty TNHH TM XD và dịch vụ Môi trường Thừa Thiên Huế sở hữu: 705.700 cổ phần; 30 cổ đông ngoài, sở hữu: 70.000 cổ phần. Công ty đã có văn bản báo cáo xin ý kiến UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thống nhất các nội dung để Người đại diện phần vốn nhà nước có ý kiến tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, UBND tỉnh đã có văn bản số: 3126/UBND-DN ngày 01/04/2024, thống nhất các nội dung để Người đại diện phần vốn nhà nước có ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

II. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD

- Mở rộng đa dạng hoá các loại hình dịch vụ trên địa bàn toàn Tỉnh, tham gia thực hiện đấu thầu đối với các gói thầu thu gom, vận chuyển rác; quản lý hệ thống thoát nước, lề đường, hệ thống điện chiếu sáng; thi công các công trình XCCB; công tác trồng và chăm sóc cây xanh....;

- Nâng cao chất lượng của các loại hình dịch vụ, đảm bảo chất lượng, thâm mỹ. Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các địa phương; các ban quản lý dự án; các đối tác nước ngoài, các đơn vị kinh doanh, nhằm thúc đẩy Công ty phát triển bền vững, đời sống CBCNV và người lao động ngày càng được cải thiện và nâng cao;

- Nghiên cứu đề ra các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành đối với các loại dịch vụ để thực hiện giải pháp cạnh tranh trên các lĩnh vực công ty đang hoạt động. Huy động các nguồn vốn hợp pháp để tiếp tục đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị đảm bảo cho hoạt động kinh doanh, đồng thời tiếp tục đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, đáp ứng kịp thời trong công tác quản lý, điều hành hoạt động Công ty;

- Xây dựng các phương án để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể để thuận tiện trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhận thức được điều này, công ty đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

+ Xây dựng các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, giữ vững sự ổn định của khách hàng hiện tại và khai thác, tìm kiếm khách hàng mới trong kinh doanh dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải, nghiên cứu thực hiện cơ chế tài chính để có nguồn kinh phí khuyến khích khách hàng, góp phần tăng doanh thu trong mọi hoạt động của Công ty;

+ Xây dựng phương án kinh doanh với chính sách, chất lượng, giảm giá thành dịch vụ để thu hút khách hàng cạnh tranh và tham gia đấu thầu đối với một số các loại hình dịch vụ đang thực hiện cơ chế đấu thầu theo quy định. Tăng cường công tác truyền thông, chăm sóc khách hàng, quảng bá hình ảnh hoạt động Công ty, giải quyết nhanh và kịp thời những tồn tại và một số các ý kiến của các tổ chức và người dân liên quan đến hoạt động Công ty;

+ Triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số. Tiếp tục triển khai và duy trì sử dụng trang mạng xã hội Facebook ... để quảng bá tuyên truyền các nội dung nâng cao ý thức của người dân về việc đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định, đồng thời giới thiệu, quảng bá các loại hình dịch vụ Công ty đang thực hiện;

+ Nghiên cứu đề ra các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông và người lao động, hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong Công ty. Xây dựng các giải pháp bảo đảm sản xuất kinh doanh có hiệu quả;

+ Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại Công ty, phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ công nhân viên và người lao động, thực hiện việc công khai minh bạch về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, việc phân phối lợi nhuận, thực hiện tốt công tác báo cáo của người Đại diện phần vốn đối với Chủ sở hữu và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức, trình xin ý kiến chủ sở hữu trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông hết nhiệm kỳ năm 2025;

+ Có kế hoạch triển khai thực hiện hoàn thành tốt một số các dự án hiện nay thành phố Huế đang tiếp tục giao công ty làm chủ đầu tư và chỉ định thầu thực hiện triển khai thi công. Hoàn thành công tác quyết toán vốn đối với đơn vị chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và đề nghị chuyển Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với công trình hoàn thành qua Trung tâm Quản lý và khai thác hạ tầng Đô thị thành phố Huế tiếp nhận theo quy định.

2. Công tác quản trị Công ty

Rà soát, điều chỉnh khung pháp lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế Công ty: Các quyết định, quy định, quy trình, cơ chế, phân cấp, phân quyền để tạo sự chủ động và chịu trách nhiệm. Tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo hiệu quả công việc.

Tiếp tục kiện toàn bộ máy đảm bảo tinh gọn, phù hợp với thực tế với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Xác định nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư mua sắm TSCĐ từ năm 2024

HDQT Công ty xác định nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ nguồn vốn khấu hao TSCĐ. Trên cơ sở kiểm tra, đánh giá của các Phòng chuyên môn và các đơn vị trực tiếp sử dụng phương tiện thiết bị trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đáp ứng vận chuyển rác thải về Phú Sơn, sự cần thiết phải đầu tư mua sắm mới các loại phương tiện thiết bị chuyên dùng; sửa chữa lớn các loại phương tiện thiết bị đã trích khấu hao hết thời gian quy định. Nhằm đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Hội đồng quản trị, căn cứ Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành sẽ xem xét và thống nhất ban hành Nghị quyết trước khi triển khai thực hiện sử dụng nguồn vốn đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2024.

4. Về quản lý

Triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số trong toàn Công ty, tiếp tục áp dụng công nghệ 4.0 trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp tăng cường công tác quản lý SXKD chặt chẽ, tiết kiệm chi phí hợp lý, đảm bảo có hiệu quả trong kinh doanh.

5. Về nhân sự - lao động

Thực hiện việc sắp xếp công tác tổ chức, bộ máy đảm bảo tinh gọn, hợp lý và hiệu quả, từng bước tinh giảm lao động tại các đơn vị Xí nghiệp trực thuộc và khối quản lý văn phòng Công ty, để góp phần vào việc thực hiện phương án tiết kiệm chi phí sản xuất trong hoạt động kinh doanh. Tiền lương thu nhập của người lao động được duy trì, ổn định, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, cần xét xét kỹ đối với công tác nhân sự, yếu tố con người là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý tại Công ty, đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán độc lập.

Một số chỉ tiêu tài chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023
01	Doanh thu thuần	Đồng	292.877.978.220

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023
02	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.627.091.499
03	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.474.549.116
04	Các khoản nộp ngân sách nhà nước	Đồng	28.017.988.119
05	TSCĐ (các công trình phúc lợi công cộng) Nhà nước giao quản lý. Số dư cuối kỳ	Đồng	476.405.710.473
06	TSCĐ (tính khấu hao, hạch toán vào chi phí SXKD). Số cuối kỳ báo cáo	Đồng	28.352.617.252
07	Khấu hao TSCĐ	Đồng	7.799.199.478
08	Vốn Điều lệ	Đồng	60.000.000.000
09	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng /người/tháng	15.122.317
10	Tỷ lệ cổ tức được chia	%/VĐL	10,39

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2023 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024.

1. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023:

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023
1	Lợi nhuận sau thuế	12.474.549.116
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (trên 20%)	2.498.184.381
3	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó:	3.742.634.375
	+ Quỹ KT (60%)	2.245.418.841
	+ Quỹ PL (40%)	1.496.945.894
4	Chi trả cổ tức Tỷ lệ %/VĐL	10,39
5	Trong đó: - 51% vốn Nhà nước	3.179.340.000
6	- 49% vốn cổ đông	3.054.660.000

2. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Doanh thu	Đồng	316.540.075.455
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	15.827.003.773
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	13.278.856.165
4	Nộp ngân sách	Đồng	28.500.000.000
5	Vốn Điều lệ: Trong đó		60.000.000
	- Vốn Nhà nước 51%	Đồng	30.600.000
	- Vốn cổ phần		29.400.000

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
6	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng /người/tháng	15.197.627
7	Chia cổ tức	tỷ lệ %/VĐL	11,00

Điều 6. Thông qua Tổng quỹ lương Công ty, chế độ thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty với nội dung chính như sau:

I. Tổng quỹ lương

1. Tình hình thực hiện chi trả tiền lương năm 2023.

- Tổng quỹ lương thực hiện năm 2023: **102.978.073.656 đồng**; Trong đó tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát số thực chi là: 3.007.000.000đ; Tiền lương bộ phận quản lý văn phòng: 12.750.000.000đ; Tiền lương bộ phận quản lý sản xuất và tiền lương của người lao động là: 87.471.073.656đ; Trong đó có tiền lương tiền công của các đơn vị trực thuộc thực hiện điều hành thi công các công trình XD CB và một số công tác đột xuất khác là: 6.395.234.982 đồng .

- Đơn giá tiền lương chi trả Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát: 1,63/100 đồng doanh thu giá trước thuế;

- Đơn giá tiền lương kinh doanh khác, chi trả cho cán bộ quản lý văn phòng và cán bộ quản lý tại các Xí nghiệp, bộ phận có liên quan: 10,56/100 đồng doanh thu kinh doanh khác;

- Đơn giá tiền lương của bộ phận quản lý Văn phòng Công ty, tính từ 12 -16% trên lương trực tiếp sản xuất;

- Đơn giá tiền lương chi trả cho CBCNV và người lao động trong các Xí nghiệp, Bộ phận trực thuộc Công ty, dựa trên hiệu quả hoạt động kinh doanh để xác định, năm 2023 đơn giá tiền lương thực hiện là: 332.429 đồng/1000 đồng doanh thu

Xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2023, chủ yếu là căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; Quy chế quản lý tài chính là căn cứ để xác định chi trả tạm thời. cuối năm khi xác định quỹ lương thực hiện cần phải căn cứ số liệu để đánh giá các chỉ tiêu, doanh thu, lợi nhuận, chi phí chưa có lương để xác định quỹ lương thực hiện phải đảm bảo tuân thủ đúng theo các nội dung quy định tại Thông tư 28/2016.

2. Kế hoạch tiền lương năm 2024:

- Tiền lương thu nhập của cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý tại Công ty và các Xí nghiệp, bộ phận trực thuộc và người lao động trong Công ty, căn cứ biên bản liên ngành về việc giám sát các nội dung lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 đã được Hội đồng UBND tỉnh thẩm tra ngày 13 /03/2024 và văn bản thống nhất của UBND Tỉnh số 2743/UBND-DN ngày 21

tháng 03 năm 2024, trong quá trình thực hiện việc chi trả tiền lương, HĐQT Công ty sẽ xem xét điều chỉnh (tăng hoặc giảm), tùy thuộc vào tăng doanh thu, giảm chi phí và tăng lợi nhuận thực hiện, quỹ tiền lương sẽ điều chỉnh tăng theo quy định tại thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

- Đơn giá tiền lương năm 2024 (Thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính Công ty): Ủy quyền cho HĐQT quyết định xác định đơn giá tiền lương năm 2024, căn cứ doanh thu thực hiện giá trước thuế năm 2024 để xác định đơn giá tiền lương và xác định tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2024. Tổng quỹ lương theo số liệu đã được UBND tỉnh thống nhất số kế hoạch là: 108.007.625.000đ; tăng so với tiền lương thực hiện năm 2023 là 4,88%, (do doanh thu năm 2024 tăng 8,08% so với thực hiện năm 2023, quỹ tiền lương cũng tăng tương ứng).

- Về việc phân chia lợi nhuận sau thuế theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

II. Chế độ thù lao:

1. Thực hiện chi trả thù lao năm 2023:

Tổng số tiền thực chi là: 384.000.000đ (ba trăm tám mươi bốn triệu đồng).

TT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	Chi trả đúng theo Nghị quyết Đại hội Đồng CĐ thông qua ngày 05/5/2023
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	
3	Trưởng Ban KS	4.000.000	
4	UV Ban Kiểm soát và thư ký	2.000.000	

2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024: thực hiện như năm 2023.

Điều 7. Thông qua Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Điều 8. Điều khoản thi hành

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

- Nghị Quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày 12/4/2024.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ
CHỦ TỌA**



PHAN LÊ HIẾN

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ

Vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường 46 đường Trần Phú, Thành phố Huế, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế được tiến hành với nội dung chi tiết của đại hội như sau:

I. Khai mạc đại hội.

1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

Thành phần tham dự bao gồm:

1.1. Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và Ban Chỉ đạo Đổi mới, Phát triển doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Ông Nguyễn Quốc Cường - Phó Giám đốc Sở Tài chính, Phó Trưởng Ban ĐM&PTDN Tỉnh.

1.2. Đại diện Sở Tài chính tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Ông Nguyễn Ngọc Thạnh - Chuyên viên Phòng Giá Công sản và Doanh nghiệp.

1.3. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Ông Huỳnh Trường Ngọ - Phó Chi cục BVMT.

1.4. Đại diện Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Bà Trương Thị Thảo Nguyên - Chuyên viên Phòng Lao động & việc làm.

1.5. Đại diện Văn phòng UBND tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Ông Trương Bằng Việt - Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh.

1.6. Cùng toàn thể quý cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

Ông Trần Hữu Ân – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông tham dự hoặc được ủy quyền tham dự Đại hội là: 28 cổ đông; trong đó có 02 cổ đông đại diện phần vốn Nhà nước và 01 cổ đông chiến

lược. Số cổ đông không trực tiếp tham dự nhưng có ủy quyền: 371 cổ đông. Số cổ đông không tham dự và không có giấy ủy quyền: 30 cổ đông.

- Tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là: **5.930.000 cổ phần.**

- Tỷ lệ cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự đạt: **98,83%.**

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế, Đại hội cổ đông thường niên đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

3. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn.

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Chủ tọa đoàn (gồm 3 người):

- Ông Phan Lê Hiến - Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa;
 - Bà Dương Thị Huệ – TT HĐQT – Thành viên.
 - Ông Trần Trung Khánh – TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc – Thành viên;
- Chủ tọa đoàn chỉ định ông Lê Vĩnh Thắng làm thư ký Đại hội.

4. Thông qua Chương trình Đại hội.

Ông Trần Trung Khánh trình bày Chương trình Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

II. Các nội dung trình bày tại Đại hội.

1. Đại hội đã nghe ông Trần Hữu Ân – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.

2. Đại hội đã nghe ông Phan Lê Hiến – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

3. Đại hội đã nghe bà Trương Thị Lan Hương – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo quả hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát và Tờ trình về việc thông qua Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

4. Đại Hội đã nghe Bà Dương Thị Huệ - TT HĐQT trình bày Báo cáo các chỉ tiêu tài chính, phương án phân chia lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

5. Đại hội đã nghe ông Trần Trung Khánh – TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình thông qua các vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

III. Đại hội thảo luận, phát biểu ý kiến và tiến hành biểu quyết.

- Đại hội vinh hạnh được nghe ý kiến phát biểu của ông Nguyễn Quốc Cường - Phó Giám đốc Sở Tài chính.

- Ông Phan Lê Hiến – Chủ tịch HĐQT Công ty cảm ơn và tiếp thu ý kiến tham gia.

- Đại hội đã thảo luận và tiến hành biểu quyết.

IV. Biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024.

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh (TH/KH)
1	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	275,180	292,878	106,43%
1.1	Hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn Thành phố	167,000	170,884	102,33%
1.2	Kinh doanh dịch vụ	63,180	65,763	104,09%
1.3	Kinh doanh xây lắp	45,000	56,231	124,96%
2	Lợi nhuận trước thuế	13,750	14,627	106,38%
3	Lợi nhuận sau thuế	11,536	12,475	108,13%
4	Thu nộp ngân sách	24,500	28,018	114,36%

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	So sánh (KH/TH)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	292,878	316,540	108,08%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,627	15,827	108,20%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,475	13,279	106,45%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	28,018	28,500	101,72%
5	Vốn Điều lệ: Trong đó:	Tỷ đồng	60,000	60,000	100,00%
	- Vốn Nhà nước 51%	Tỷ đồng	31,000	31,000	100,00%
	- Vốn cổ phần khác	Tỷ đồng	29,000	29,000	100,00%
6	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng/người /tháng	15.188.506	15.463.165	101,81%
7	Chia cổ tức (tỷ lệ %/VDL)	%	10,39	11,00	105,87%

1.3. Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **5.930.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00%.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.930.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.930.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.930.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2023 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024.

5.1. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.474.549.116
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	Đồng	2.498.184.381
3	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó:	Đồng	3.742.634.375
	+ Quỹ KT (60%)		2.245.418.841
	+ Quỹ PL (40%)		1.496.945.894
4	Chi trả cổ tức	%/VĐL	10,39
-	Trong đó:	Đồng	
-	- 51% vốn Nhà nước	Đồng	3.179.340.000
-	- 49% vốn cổ đông	Đồng	3.054.660.000

5.2. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Doanh thu	Đồng	316.540.075.455
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	15.827.003.773
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	13.278.856.165
4	Nộp ngân sách	Đồng	28.500.000.000
5	Vốn Điều lệ: Trong đó	Đồng	60.000.000

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
	- Vốn Nhà nước 51%		30.600.000
	- Vốn cổ phần		29.400.000
6	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng /người/tháng	15.197.627
7	Chia cổ tức	%/VĐL	11,00

5.3. Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.930.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

6. Thông qua Tổng quỹ lương Công ty

6.1. Tổng quỹ lương năm 2023: 102.978.073.656 đồng.

6.2. Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2024: 108.007.625.000 đồng; tăng so với tiền lương thực hiện năm 2023 là 4,88%, (do doanh thu năm 2024 tăng 8% so với thực hiện năm 2023, quỹ tiền lương cũng tăng tương ứng).

6.3. Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.930.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

7. Thông qua chế độ thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty.

7.1. Thực hiện chi trả thù lao năm 2023:

Tổng số tiền thực chi là: 384.000.000đ (ba trăm tám mươi bốn triệu đồng).

TT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	Chi trả đúng theo Nghị quyết Đại hội Đồng CĐ thông Qua ngày 05/5/2023
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	
3	Trưởng Ban KS	4.000.000	
4	UV Ban Kiểm soát và thư ký	2.000.000	

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024: thực hiện như năm 2023.

7.3. Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.930.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

8. Thông qua Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 5.930.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00%.

- Số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.
- Số cổ phần biểu quyết có ý **kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,00%.

V. Biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và Bế mạc Đại hội

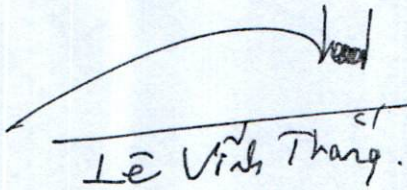
Thư ký Đại hội đã trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết thống nhất thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 với 100% số phiếu chấp thuận.

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 kết thúc lúc 10 giờ 30 cùng ngày.

Thư ký Đại hội


Lê Vĩnh Thang.

Chủ tọa



Phan Lê Hiến

